

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2017/HS-ST

Ngày: 05-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Quốc Trường.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Vân và bà Nguyễn Thị Quyên.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Duy Thường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân tham gia phiên toà: Ông Phạm Tuấn Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2017/TLST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2017/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2017, đối với bị cáo:

Lê Đại C, sinh năm 1979; nơi cư trú: Đội 10, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đức Đ và bà Trần Thị N (đều đã chết); có vợ là Nguyễn Thị H và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 27-3-2015, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Nhưng Bản án số 261/2015/HS-PT của TAND thành phố Hà Nội miễn trách nhiệm hình sự. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21-9-2017 cho đến nay. Có mặt.

*** Người bị hại:** Bà Trần Thị Đ, sinh năm 1971; nơi cư trú: Xóm 16, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 20-9-2017, Lê Đại C cùng với anh Trần Mỹ S, sinh năm 1989 ở xóm Đ, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam đi làm thuê san ủi mặt bằng cho nhà bà Trần Thị Q, sinh năm 1961 ở xóm 16, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam. Bà Q có nhờ em gái mình là bà Trần Thị Đ cho C và anh S nghỉ và ăn trưa tại nhà bà Đ. Sau khi đã ăn cơm và nghỉ trưa đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, C vào nhà vệ sinh nhà bà Đ để đi vệ sinh thì phát hiện dưới nền nhà phía chân bồn cầu thẳng bồn tích nước có 01 chiếc nhẫn bằng kim loại màu vàng, có mặt đính đá màu đỏ trắng. C nảy sinh ý định trộm cắp nên đã cầm chiếc nhẫn mang ra xe ô tô tải BKS 17K-1659 (là xe ô tô C được giao lái thuê) đỗ ở ngoài

đường QL38B, đầu ngõ nhà bà Đ và giấu phía dưới ghế phụ trong ca bin ô tô, sau đó C tiếp tục đi vào làm việc bình thường. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, bà Đ phát hiện bị mất chiếc nhẫn có ra hỏi C về việc có lấy chiếc nhẫn không thì C không thừa nhận nên bà Đ đã báo Công an xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam.

Quá trình điều tra đủ căn cứ xác định bị cáo C đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên ngày 21-9-2017 cơ quan điều tra Công an huyện Lý Nhân đã bắt khẩn cấp C và thu giữ vật chứng liên quan đến vụ án.

Tại biên bản định giá tài sản ngày 27-9-2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lý Nhân, xác định: 01 nhẫn trang sức bằng vàng, loại vàng “9999”, trọng lượng 03 chỉ, trên mặt nhẫn có gắn 01 viên đá màu đỏ, có giá trị 10.500.000 (*Mười triệu năm trăm nghìn*) đồng.

Quá trình điều tra: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Đ đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường.

Bản cáo trạng số: 71/CT-VKS ngày 03 tháng 11 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân truy tố Lê Đại C về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

- Bị cáo khai: Hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà là phù với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu được và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 20-9-2017, tại gia đình nhà bà Trần Thị Đ ở xóm 16, xã H, huyện L, tỉnh Hà Nam, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, Lê Đại C đã lén lút chiếm đoạt của bà Đ 01 chiếc nhẫn bằng vàng, trọng lượng 03 chỉ (loại vàng 9999) trị giá 10.500.000 (*Mười triệu năm trăm nghìn*) đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Đại C đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo hộ và làm mất trật tự trị an xã hội, vì vậy cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào của vụ án, được hưởng các tình tiết giảm nhẹ đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại các điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nhân thân xấu: Là người nghiện ma túy, ngày 27-3-2015, bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng Bản án số

261/2015/HS-PT của TAND thành phố Hà Nội miễn trách nhiệm hình sự về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân, để có tiền tiêu sai cá nhân bị cáo đã bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời hạn nhất định mới có thể cải tạo, giáo dục đối với bị cáo. Tuy nhiên, khi áp dụng hình phạt xét thấy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 46 Bộ luật hình sự nên cần giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo yên tâm chấp hành án, sớm hoà nhập cộng đồng xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội với mục đích vụ lợi nên cần phải phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự.

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Lê Đại C phạm tội: “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt Lê Đại C 15 (*Mười lăm*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 21-9-2017.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự. Phạt tiền bị cáo Lê Đại C 7.000.000 (*Bảy triệu*) đồng, nộp sung quỹ nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo mức lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Buộc bị cáo Lê Đại C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo; người bị hại;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Nguyễn Quốc Trường